

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1996/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất (đợt 1) cho Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa để sử dụng vào mục đích xây dựng Công viên B5 tại phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Biên Hòa được phê duyệt tại Quyết định số 5056/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 551/TTr-STNMT ngày 24 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Thu hồi 31.155,0m² đất thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ 9 tại phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai quản lý.



2. Giao diện tích 31.155,0m² đất đã thu hồi trên cho Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa để sử dụng vào mục đích đầu tư xây dựng Công viên B5 tại phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa.

a) Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

b) Thời hạn sử dụng đất: Theo tiến độ thực hiện dự án đã được phê duyệt. Sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng công viên B5 tại phường Tân Tiến, Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa có trách nhiệm bàn giao cho Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa quản lý.

c) Vị trí, ranh giới và diện tích khu đất được xác định từ Trích lục và Biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1738/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai xác lập ngày 03 tháng 8 năm 2020, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 06 tháng 8 năm 2020 (kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa.

b) Thông báo cho tổ chức sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

c) Ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo ủy quyền của UBND tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 30/6/2014.

d) Phát Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

đ) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai: Chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính; thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

2. Giao Sở Tài chính xác định các khoản mà tổ chức sử dụng đất được khấu trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp (nếu có).

3. Giao Cục thuế tỉnh xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của tổ chức sử dụng đất.

4. Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa có trách nhiệm sử dụng đất theo đúng ranh giới, diện tích, mục đích sử dụng đất được giao và chấp hành đầy đủ các quy định của Luật Đất đai và các luật khác có liên quan.

5. Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn chiếm, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên cổng thông tin điện tử của tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

